

Số: 174 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 50/NQ-CP), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, hiệu quả công tác quản lý, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình), bảo đảm các mục tiêu đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 163/2024/QH15) và các nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 50/NQ-CP.

2. Xác định cụ thể các nội dung nhiệm vụ trọng tâm, gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực, tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương với lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP và Nghị quyết số 163/2024/QH15.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp

a) Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh về nội dung Nghị quyết số 163/2024/QH15, quá trình triển khai thực hiện Chương trình và công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nghiên cứu, triển khai các nội dung, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 163/2024/QH15 để chủ động tổ chức thực hiện theo quy định; chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 50/NQ-CP của Chính phủ.

c) Đảm bảo thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2025 – 2030 tỉnh, Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh và ban hành quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2025 – 2030 tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và các quy định pháp luật có liên quan (hoàn thành trong Quý III/2025).

b) Trên cơ sở tổng hợp kinh phí đề xuất của Công an tỉnh và căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ Chương trình, nhất là đối với công tác cai nghiện ma túy, phân bổ vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ địa phương thực hiện Chương trình; tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các hướng dẫn của Trung ương về các quy định liên quan đến việc lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ, đối tượng và phạm vi, địa bàn để thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, đảm bảo sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu của Chương trình, không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

3. Công an tỉnh

a) Triển khai các giải pháp tổng thể nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân tham gia công tác phòng, chống ma túy; nâng cao nhận thức về phòng, chống ma túy từ cơ sở, từng địa bàn, từng gia đình, từng người dân để mọi người dân lên án, không chấp nhận ma túy, không chứa chấp ma túy, phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý chặt không để người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy phạm tội và vi phạm pháp luật.

b) Triển khai các giải pháp đồng bộ, giữ vững, mở rộng các xã, phường, thị trấn không có ma túy, phấn đấu xây dựng được **20% xã, phường, thị trấn không có ma túy ngay trong năm 2025** và xây dựng lộ trình thực hiện hằng năm đảm bảo **đến năm 2030 ít nhất 50% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh không có ma túy**.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình tại các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp; có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn biểu hiện tiêu cực, lãng phí và xử lý nghiêm vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch (hoặc văn

bản triển khai) cụ thể, sát với tình hình thực tế của cơ quan, địa phương để triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả và đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với việc triển khai thực hiện Chương trình.

Định kỳ hàng năm (trước ngày 01/12) tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy và các nguồn huy động hợp pháp khác của địa phương.

3. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết và tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để kịp thời xử lý, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Chánh, các phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS, THNC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức